

CHÍNH PHỦ
Số: 20/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 2 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết Luật Thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thương mại,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết Luật Thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại được thành lập theo pháp luật Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dịch vụ giám định thương mại

- Dịch vụ giám định thương mại được thực hiện theo thỏa thuận của các bên hoặc theo yêu cầu của một trong các bên tham gia hợp đồng có liên quan đến hàng hóa, dịch vụ cần giám định; theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước.
- Dịch vụ giám định thương mại được thực hiện theo nguyên tắc độc lập, khách quan, khoa học và chính xác.
- Không được thực hiện dịch vụ giám định thương mại trong trường hợp dịch vụ giám định thương mại đó có liên quan đến quyền lợi của chính doanh nghiệp giám định và của giám định viên.

Điều 4. Thẩm quyền quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ giám định thương mại

- Bộ Thương mại chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện việc thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh dịch vụ giám định thương mại với các nội dung quản lý cụ thể sau đây:
 - Ban hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với Chính phủ ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới hoạt động kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;

- b) Hướng dẫn và kiểm tra các Sở Thương mại (Sở Thương mại Du lịch) trong việc đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;
- c) Trực tiếp kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh dịch vụ giám định thương mại khi cần thiết;
- d) Xây dựng hệ thống thông tin để quản lý thống nhất việc đăng ký con dấu nghiệp vụ của các thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;
- đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi quyền hạn của mình thực hiện việc quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi thương nhân đăng ký kinh doanh hướng dẫn thực hiện việc đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại theo quy định tại Nghị định này.

Điều 5. Kinh doanh dịch vụ giám định thương mại của thương nhân nước ngoài

1. Thương nhân nước ngoài thành lập doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ giám định thương mại theo pháp luật về đầu tư tại Việt Nam phù hợp với cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên được thực hiện việc giám định và cấp Chứng thư giám định theo ngành nghề đã ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Việc thực hiện dịch vụ giám định thương mại theo ủy quyền của thương nhân nước ngoài quy định tại Điều 267 Luật Thương mại được tiến hành theo quy định tại Mục 3 Chương II Nghị định này.

Chương II

GIÁM ĐỊNH VIÊN, DẤU NGHIỆP VỤ VÀ ỦY QUYỀN GIÁM ĐỊNH

Mục 1

GIÁM ĐỊNH VIÊN

Điều 6. Công nhận giám định viên

1. Thương nhân kinh doanh (giám đốc doanh nghiệp) dịch vụ giám định thương mại ra quyết định công nhận giám định viên đối với những người đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 259 Luật Thương mại và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Chỉ những người có quyết định được công nhận là giám định viên của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại mới được thực hiện hoạt động giám định theo sự phân công của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của giám định viên

Khi thực hiện hoạt động giám định theo sự phân công của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại, giám định viên có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Độc lập thực hiện việc giám định được giao và phải từ chối thực hiện việc giám định khi việc giám định đó có liên quan đến quyền lợi của mình.
2. Thực hiện việc giám định một cách trung thực, khách quan, khoa học, kịp thời, chính xác, theo đúng yêu cầu chính đáng đã được thoả thuận với bên yêu cầu giám định.
3. Có quyền yêu cầu được cung cấp thông tin tài liệu cần thiết liên quan tới công việc giám định mà mình được phân công thực hiện.
4. Có quyền từ chối sự can thiệp của bất kỳ cá nhân, tổ chức nào vào hoạt động giám định dẫn đến sai lệch tính chính xác, trung thực của dịch vụ giám định mà mình đang thực hiện.
5. Phản ánh trung thực kết quả giám định trong Chứng thư giám định và ký Chứng thư giám định.
6. Có trách nhiệm giữ bí mật về thông tin, tài liệu liên quan tới kết quả giám định theo yêu cầu của khách hàng.
7. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định về tính chính xác của kết quả giám định.

Mục 2

DẤU NGHIỆP VỤ TRONG CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH

Điều 8. Chữ ký và con dấu nghiệp vụ

1. Chữ ký trong Chứng thư giám định được quy định như sau:
 - a) Chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại ở phía dưới bên phải của Chứng thư giám định;
 - b) Chữ ký của giám định viên ở phía dưới bên trái của Chứng thư giám định.
2. Con dấu nghiệp vụ trong Chứng thư giám định có hình chữ nhật, chiều dài 6cm, chiều rộng 2cm. Phía trên con dấu có dòng chữ “Thay mặt Công ty”, phía dưới con dấu có biểu tượng (nếu có) và tên của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.
3. Con dấu nghiệp vụ trong Chứng thư giám định được đóng trùm lên khoảng một phần ba (1/3) về phía bên trái chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.
4. Mực in dấu thống nhất dùng màu xanh.

Điều 9. Đăng ký dấu nghiệp vụ

1. Sở Thương mại (Sở Thương mại Du lịch) nơi thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định đăng ký kinh doanh có trách nhiệm lập Sổ riêng để đăng ký dấu nghiệp vụ sử dụng trong chứng thư giám định của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.
2. Thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại nộp lệ phí khi đăng ký dấu nghiệp vụ; mức lệ phí và chế độ quản lý, sử dụng lệ phí thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Điều 10. Hồ sơ đăng ký dấu nghiệp vụ

1. Hồ sơ đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại bao gồm: